

BỘ HỒ SƠ MẪU THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

**BỘ HỒ SƠ MẪU**  
**THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KHAI TỬ**

Mã thủ tục: 1.000656

Cấp thực hiện: Cấp xã

Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân cấp xã

*Dùng để hướng dẫn công dân chuẩn bị hồ sơ, in và kê khai*

**TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG MỸ HÀO**  
**TỈNH HƯNG YÊN**

**Năm 2026**

**. THÔNG TIN CHUNG VỀ THỦ TỤC**

- Tên thủ tục: Đăng ký khai tử.
- Mã thủ tục: 1.000656; số quyết định theo TTHC cung cấp: QĐ/0001-BTP.
- Cơ quan có thẩm quyền: UBND xã, phường, thị trấn; hồ sơ thực hiện tại cơ quan tiếp nhận có thẩm quyền.
- Hình thức: trực tiếp, qua bưu chính hoặc trực tuyến.
- Thời hạn giải quyết: 01 ngày theo TTHC cung cấp.
- Lệ phí: Miễn phí theo TTHC cung cấp; phí cấp bản sao Trích lục khai tử thực hiện nếu có yêu cầu theo quy định.
- Kết quả: Trích lục khai tử.

*Lưu ý về thẩm quyền: đăng ký khai tử được thực hiện tại UBND cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người chết; nếu không xác định được nơi cư trú cuối cùng thì tại UBND cấp xã nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể.*

**II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ THEO TTHC**

| STT | Thành phần hồ sơ                                                        | Số lượng     | Ghi chú                                                                                                                      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu (nếu nộp trực tiếp).                   | 01 bản chính | Biểu mẫu chính thức của Bộ Tư pháp.                                                                                          |
| 2   | Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp. | 01 bản chính | Nếu đã nộp bản điện tử hoặc cơ quan đăng ký khai thác được dữ liệu điện tử có ký số thì không phải nộp bản giấy.             |
| 3   | Văn bản ủy quyền được chứng thực nếu ủy quyền đăng ký khai tử.          | 01 bản chính | Nếu người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì không phải chứng thực. |
| 4   | Giấy tờ, tài liệu, chứng cứ hợp lệ chứng minh sự kiện chết.             | 01 bản chính | Chỉ áp dụng khi người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế.                                               |
| 5   | Giấy tờ chứng minh nơi người chết chết hoặc nơi phát hiện thi thể.      | 01 bản chính | Chỉ khi không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết.                                                             |
| 6   | Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của người chết.                 | 01 bản chính | Chỉ khi cơ quan đăng ký hộ tịch không khai thác được thông tin cư trú.                                                       |

### III. GIẤY BÁO TỬ/GIẤY TỜ THAY GIẤY BÁO TỬ - CHỌN ĐÚNG TRƯỜNG HỢP

| Trường hợp                                                                                 | Giấy tờ sử dụng                                                                                            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Người chết tại cơ sở y tế                                                                  | Giấy báo tử do Thủ trưởng cơ sở y tế cấp.                                                                  |
| Người chết do thi hành án tử hình                                                          | Giấy xác nhận việc thi hành án tử hình do Chủ tịch Hội đồng thi hành án tử hình cấp, thay Giấy báo tử.     |
| Người bị Tòa án tuyên bố đã chết                                                           | Bản án/quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật thay Giấy báo tử.                                    |
| Chết trên phương tiện giao thông, do tai nạn, bị giết, chết đột ngột hoặc chết có nghi vấn | Văn bản xác nhận của cơ quan Công an hoặc kết quả giám định của cơ quan giám định pháp y thay Giấy báo tử. |
| Người chết không thuộc các trường hợp trên                                                 | UBND cấp xã nơi người đó chết có trách nhiệm cấp Giấy báo tử.                                              |

*Nội dung đăng ký khai tử được xác định theo Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay Giấy báo tử. Luật/nội dung hướng dẫn hiện hành yêu cầu các thông tin chính gồm họ tên, năm sinh, số định danh cá nhân nếu có, nơi chết, nguyên nhân chết, thời gian chết và quốc tịch nếu người chết là người nước ngoài.*

#### IV. TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ - MẪU IN KÊ KHAI

Mẫu dưới đây bám theo mẫu “Tờ khai đăng ký khai tử” theo Thông tư 04/2024/TT-BTP; đây là mẫu công dân sử dụng khi nộp hồ sơ trực tiếp. Với hồ sơ trực tuyến, thực hiện mẫu hộ tịch điện tử tương tác trên hệ thống.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

#### **TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ**

Kính gửi: (1) .....

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Nơi cư trú: (2) .....

Giấy tờ tùy thân: (3) .....

Quan hệ với người đã chết: .....

Đề nghị cơ quan đăng ký khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Giới tính: (2) ..... Dân tộc: (2) .....

Quốc tịch: (2) .....

Nơi cư trú cuối cùng: (2) .....

Giấy tờ tùy thân: (3) .....

Đã chết vào lúc: ..... giờ ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....

Nơi chết: .....

Nguyên nhân chết: .....

Số Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: (4) .....

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại: ....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**NGƯỜI YÊU CẦU**

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

.....

Đề nghị cấp bản sao (5): ☐ Có ☐ Không Số lượng: ..... bản

#### **Chú thích:**

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai tử.

(2) Chỉ ghi khi người yêu cầu/người chết chưa có hoặc không cung cấp số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước/chứng minh nhân dân hoặc không cung cấp đầy đủ thông tin ngày, tháng, năm sinh; nếu phải cung cấp “Nơi cư trú” thì ghi theo nơi thường trú, nếu không có thì nơi tạm trú, nếu không có cả hai thì nơi ở hiện tại.

(3) Ghi số định danh cá nhân/căn cước; nếu không có thì ghi giấy tờ hợp lệ thay thế như hộ chiếu, chứng minh nhân dân.

(4) Nếu ghi theo Giấy báo tử thì bỏ phần “Giấy tờ thay thế Giấy báo tử”; nếu ghi theo giấy tờ thay thế thì ghi rõ tên, số giấy tờ và bỏ phần “Giấy báo tử”; nếu không có thì để trống.

(5) Đánh dấu X vào ô phù hợp và ghi rõ số lượng bản sao.

## V. MẪU VĂN BẢN ỦY QUYỀN ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

*Đây là mẫu hồ trợ để công dân chuẩn bị. Văn bản ủy quyền là thành phần hồ sơ khi có ủy quyền; việc chứng thực thực hiện theo đúng trường hợp pháp luật quy định.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., tại .....

**BÊN ỦY QUYỀN**

Họ, chữ đệm, tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Số định danh cá nhân/CCCD: .....

Nơi cư trú: .....

Là người có trách nhiệm đăng ký khai tử cho ông/bà: .....

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

Họ, chữ đệm, tên: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Số định danh cá nhân/CCCD: .....

Nơi cư trú: .....

Nội dung ủy quyền: Thay mặt tôi thực hiện thủ tục đăng ký khai tử cho ông/bà .....; nộp hồ sơ, nhận kết quả và thực hiện các công việc cần thiết trong phạm vi ủy quyền.

Thời hạn ủy quyền: từ ngày ...../...../..... đến ngày ...../...../.....

Hai bên cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung ủy quyền.

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

*Lưu ý: Nếu người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực theo TTHC; các trường hợp khác phải chứng thực theo quy định.*

**VI. TRƯỜNG HỢP NGƯỜI CHẾT ĐÃ LÂU, KHÔNG CÓ GIẤY BÁO TỬ**

Theo Thông tư 04/2020/TT-BTP, người yêu cầu phải cung cấp giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết. Nếu không có hoặc giấy tờ không hợp lệ, không bảo đảm giá trị chứng minh thì cơ quan đăng ký hộ tịch từ chối đăng ký khai tử.

| STT | Tài liệu/chứng cứ có thể chuẩn bị                                                               | Đã có                    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1   | Giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp/xác nhận chứng minh sự kiện chết.                 | <input type="checkbox"/> |
| 2   | Tài liệu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thể hiện người đã chết.                             | <input type="checkbox"/> |
| 3   | Giấy tờ khác có giá trị chứng minh hợp lệ theo yêu cầu của cơ quan đăng ký hộ tịch.             | <input type="checkbox"/> |
| 4   | Thông tin về nơi cư trú cuối cùng của người chết.                                               | <input type="checkbox"/> |
| 5   | Giấy tờ chứng minh nơi chết/nơi phát hiện thi thể nếu không xác định được nơi cư trú cuối cùng. | <input type="checkbox"/> |

**Không sử dụng đơn cam đoan cá nhân để thay thế giấy tờ, chứng cứ chứng minh sự kiện chết nếu pháp luật yêu cầu phải có chứng cứ hợp lệ.**

**VII. CHECKLIST HỒ SƠ CHO CÔNG DÂN**

| STT | Nội dung                                                                                          | Đã chuẩn bị              |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1   | Tờ khai đăng ký khai tử – 01 bản chính.                                                           | <input type="checkbox"/> |
| 2   | Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay Giấy báo tử – 01 bản chính.                                         | <input type="checkbox"/> |
| 3   | Văn bản ủy quyền – nếu có ủy quyền.                                                               | <input type="checkbox"/> |
| 4   | Giấy tờ/chứng cứ chứng minh sự kiện chết – nếu người chết đã lâu, không có giấy báo tử.           | <input type="checkbox"/> |
| 5   | Giấy tờ chứng minh nơi chết/nơi phát hiện thi thể – nếu không xác định được nơi cư trú cuối cùng. | <input type="checkbox"/> |

|    |                                                                                                |                          |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 6  | Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng – chỉ khi cơ quan không khai thác được dữ liệu cư trú. | <input type="checkbox"/> |
| 7  | Giấy tờ tùy thân của người yêu cầu khi nộp trực tiếp.                                          | <input type="checkbox"/> |
| 8  | Đã kiểm tra đúng họ tên, ngày sinh, số định danh, nơi cư trú cuối cùng của người chết.         | <input type="checkbox"/> |
| 9  | Đã kiểm tra thời gian chết, nơi chết, nguyên nhân chết theo Giấy báo tử/giấy tờ thay thế.      | <input type="checkbox"/> |
| 10 | Đã đánh dấu nhu cầu cấp bản sao Trích lục khai tử nếu có yêu cầu.                              | <input type="checkbox"/> |

## VIII. LƯU Ý QUAN TRỌNG KHI NỘP HỒ SƠ

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có người chết, vợ, chồng, con, cha, mẹ hoặc người thân thích khác có trách nhiệm đi đăng ký khai tử; nếu người chết không có người thân thích thì đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm đi khai tử.
- Khi nộp trực tiếp, giấy tờ xuất trình được cơ quan tiếp nhận kiểm tra, đối chiếu, ghi/chụp để lưu và trả lại; không yêu cầu nộp bản sao nếu TTHC chỉ yêu cầu xuất trình.
- Nếu người yêu cầu nộp bản chụp kèm bản chính, người tiếp nhận đối chiếu và ký xác nhận, không yêu cầu bản sao giấy tờ đó.
- Nếu thông tin cá nhân đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư/Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và được hệ thống tự điền thì không phải tải lên theo hình thức trực tuyến.
- Người dân có thể sử dụng bản sao chứng thực, bản sao cấp từ sổ gốc, bản chụp kèm bản chính hoặc bản điện tử theo quy định; giấy tờ tích hợp, hiển thị trên VNeID cũng được chấp nhận theo TTHC.
- Giấy tờ do cơ quan nước ngoài cấp, công chứng hoặc xác nhận để dùng cho đăng ký hộ tịch tại Việt Nam phải hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế.
- Bản chụp hồ sơ trực tuyến phải rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung và được tạo từ giấy tờ hợp lệ.
- Không cung cấp được giấy tờ theo quy định hoặc giấy tờ bị tẩy xóa, sửa chữa, làm giả có thể dẫn đến hủy bỏ kết quả đăng ký hộ tịch.

## IX. QUY TRÌNH TÓM TẮT

Chuẩn bị Tờ khai + giấy báo tử/giấy tờ thay thế → Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công có thẩm quyền hoặc trực tuyến/bưu chính → Kiểm tra, thẩm tra → Ghi Sổ đăng ký khai tử/cập nhật hệ thống → In Trích lục khai tử, trình ký → Trả kết quả.

*Đối với hồ sơ trực tuyến, công chức tư pháp - hộ tịch gửi lại biểu mẫu Trích lục khai tử điện tử; người yêu cầu có trách nhiệm kiểm tra và xác nhận trong tối đa 01 ngày. Nếu xác nhận hoặc không phản hồi sau thời hạn này, cơ quan hộ tịch thực hiện bước tiếp theo theo TTHC.*

## X. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHÍNH

- Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13.
- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP; các nội dung đã được hợp nhất/cập nhật theo Văn bản hợp nhất 401/VBHN-BTP năm 2026.
- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.
- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP về nộp, xuất trình giấy tờ cư trú.
- Nghị định số 07/2025/NĐ-CP và Nghị định số 18/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung quy định trong lĩnh vực hộ tịch.
- Nghị định số 120/2025/NĐ-CP về phân định thẩm quyền chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.
- Thông tư số 04/2020/TT-BTP; Thông tư số 04/2024/TT-BTP sửa đổi, bổ sung mẫu, biểu mẫu hộ tịch.
- Thông tư số 01/2022/TT-BTP; Thông tư số 03/2023/TT-BTP và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan.
- TTHC đăng ký khai tử mã 1.000656 do người dùng cung cấp.

*Mẫu Tờ khai trong bộ này bám theo nội dung mẫu đang được công bố cho Tờ khai đăng ký khai tử: Kính gửi; thông tin người yêu cầu; quan hệ với người đã chết; thông tin người được khai tử; thời gian, nơi, nguyên nhân chết; giấy báo tử/giấy tờ thay thế; cam đoan và yêu cầu cấp bản sao.*